

Bản án số 153/2018/HS-PT
Ngày 19 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hà
Ông Nguyễn Đăng Phồn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 160/2018/TLPT-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Vi Văn S bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 42/2018/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Vi Văn S**, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1975 tại xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản M, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Con bà Vi Thị T; Bố nuôi: Vi Văn V (đã chết), mẹ nuôi: Kha Thị V; Vợ: Vi Thị P và 04 con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 24 tháng 9 năm 2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; chấp hành xong hình phạt ngày 15 tháng 8 năm 2004. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13 tháng 01 năm 2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị (Tòa án không triệu tập): Vi Văn C và Lô Văn M.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng nghị (Tòa án không triệu tập): Chị Vi Thị P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 04 tháng 01 năm 2018, Vi Văn C đang ở nhà Vi Văn S thì Soạn nói với C đi gọi Lô Văn M đến nhà S có việc (mục đích là rủ đi mua Hêrôin về sử dụng). Vi Văn C đồng ý rồi đến nhà Lô Văn M gọi M rồi cùng đến nhà S. Khi đến nhà S, Soạn lấy 12.000.000 đồng ra đếm và nói với C: “Mười hai triệu đây, cầm đi mà mua Hêrôin về cho tôi, tôi sẽ cho mỗi người một ít Hêrôin để sử dụng”. C đồng ý và cầm tiền cất vào túi quần của mình, lúc này, M đang vào gian bếp nhà Soạn uống nước. Sau khi đưa tiền cho C, S lấy một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel-A130, đồng thời giao cho Vi Văn C chiếc xe máy hãng Honda, loại Wave RSX, biển kiểm soát 37C1 - 010.28 của mình đang dựng ngoài sân nhà để C đi mua Hêrôin. Vi Văn C lấy xe chở Lô Văn M đi, trên đường đi C nói cho M biết đi mua Hêrôin về cho S để sử dụng và M đồng ý. Đến đồi D, bản X, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An, C và M giấu xe máy bên đường, rồi cùng nhau đi bộ lên đồi tìm và mua được 01 gói potylen màu trắng, bên trong đựng chất bột màu trắng của một người đàn ông tên Ch (không rõ họ và địa chỉ) với số tiền 12.000.000 đồng. Mua được Hêrôin xong, C cầm gói Hêrôin trong tay phải rồi cùng M xuống đồi lấy xe máy đi về. Đến 06 giờ 15 phút ngày 05 tháng 11 năm 2018, khi Lô Văn M đang điều khiển xe máy chở Vi Văn C đi về đến bản X, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An thì bị Đội Cảnh sát giao thông số 3 thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nghệ An bắt quả tang. Quá trình bắt giữ, Công an đã phát hiện và thu giữ 01 gói potylen màu trắng, bên trong đựng chất bột màu trắng mà Vi Văn C vừa thả xuống mặt đường. Vi Văn C và Lô Văn M đều khai nhận chất bột màu trắng là Hêrôin của Còi và Mớ mua cho Vi Văn S về để sử dụng. Ngày 13 tháng 01 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đã bắt tạm giam Vi Văn S về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 172/KL-PC54 (MT) ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: Chất bột màu trắng thu giữ của Vi Văn C và Lô Văn M gửi tới giám định là ma túy (Hêrôin), có khối lượng là 26,10 gam.

Với nội dung trên, Bản án Hình sự sơ thẩm số 42/2018/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Vi Văn S, Vi Văn C và Lô Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vi Văn S 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13 tháng 01 năm 2018.

Ngoài ra, bản án còn áp dụng pháp luật để xử phạt Vi Văn C, Lô Văn M mỗi bị cáo 05 năm tù và tuyên án phí và xử lý vật chứng, quyền kháng cáo của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An có Quyết định số 1547/QĐ-VKSNA với nội dung: Kháng nghị một phần bản án sơ thẩm về phần áp dụng hình phạt đối với bị cáo Vi Văn S; đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Vi Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự để sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo Vi Văn S. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vi Văn S từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ bắt tạm giam ngày 13 tháng 01 năm 2018.

Bị cáo Vi Văn S thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, bị cáo không đồng ý với nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn luật định, chủ thể kháng nghị đúng quy định của pháp luật nên có căn cứ để Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Vi Văn S tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Vào 20 giờ 00 phút ngày 04 tháng 01 năm 2018, Vi Văn S đã có hành vi rủ rê, cung cấp tiền, xe máy và điện thoại để Vi Văn C và Lô Văn M đi tìm mua Hêrôin về cùng sử dụng. Đến khoảng 06 giờ 00 phút ngày 05 tháng 01 năm 2018, khi Vi Văn C và Lô Văn M mua được 26,10 gam Hêrôin về đến bản X, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An thì bị Công an bắt quả tang. Bị cáo Vi Văn S sau đó bị bắt tạm giam vào ngày 13 tháng 01 năm 2018.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đồng ý với bản án sơ thẩm và không kháng

cáo. Đối với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, bị cáo không đồng ý và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Hành vi của bị cáo Vi Văn S là nguy hiểm xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được ma túy là chất độc hại nhưng vẫn mua về nhằm mục đích sử dụng, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Tòa án cấp sơ thẩm sau khi xem xét các chứng cứ, tình tiết của vụ án; đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; căn cứ các quy định của pháp luật để xét xử bị cáo Vi Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “*Phạm tội thuộc trường hợp các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: g) Hêrôin có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*”. Bị cáo Vi Văn S đã có hành vi tàng trữ 26,10 gam Hêrôin, khối lượng ma túy ở mức cuối của khung hình phạt và là người khởi xướng, rủ rê, cung cấp tiền, xe máy và điện thoại để các bị cáo khác đi mua ma túy về để sử dụng. Nhân thân bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo không có ý thức rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có 01 tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét vai trò trong vụ án, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 năm 06 tháng tù là quá nhẹ, không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An để sửa bản án sơ thẩm, tăng mức hình phạt đối với bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung trong công tác phòng chống tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay.

[5] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Vi Văn S không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo Vi Văn S.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Vi Văn S 07 (Bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13 tháng 01 năm 2018.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Vi Văn S không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện Tương Dương;
- VKSND, CA huyện Tương Dương;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo Vi Văn S;
- Lưu Tòa Hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Hồng Sơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Phôn

Nguyễn Hữu Hà

Lê Hồng Sơn